

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **107/2019/HS - ST**
Ngày: 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân : **1. Ông Đinh Quang Huân**

2. Ông Trương Trung Quỳnh

Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện T - TP Hà Nội tham gia phiên tòa: **Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên**

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2019/HS- ST ngày 01/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2019/QĐXXST - HS ngày 04/7/2019 đối với bị cáo:

ĐÀO MỸ C, sinh năm 1982; HKTT: Xóm C, Thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Mỹ Th và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Cao Thị Ng và 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/03/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 19/03/2019, Đào Mỹ C đến khu vực Bến xe nước ngầm gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 túi nilon ma túy tổng hợp với

giá 900.000 đồng, 01 viên nén màu xanh và 01 viên nén màu đỏ là ma túy tổng hợp với giá 240.000 đồng với mục đích để sử dụng.

Khoảng 2h00 ngày 20/03/2019, C gọi điện thoại cho chị Đặng Thy Vương V (Sinh năm: 1984, HKTT: phường T, quận Đ, Hà Nội) và rủ V đến nhà C đang ở (nhà tạm C mượn của anh Hoàng Minh T) thuộc khu cánh đồng xóm C, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội chơi. Khi đến nhà C, chị V thấy C đang sử dụng ma túy nên chị V cũng sử dụng cùng.

Đến 09h15' ngày 20/03/2019, tổ công tác Đoàn Công an C phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính nơi ở của Đào Mỹ C và phát hiện quanh khu vực giường ngủ của Đào Mỹ C có: 01 khẩu súng US CARBINE.CAL.30M2, trong có 01 viên đạn ký hiệu 2153; 01 viên đạn kí hiệu 21.53 màu vàng, 01 viên đạn kí hiệu F10CCHL ITALY màu xanh, 01 viên đạn kí hiệu IC 311 màu đồng ngay cạnh chỗ C nằm; 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x5 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng kích thước 2x2 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 viên nén hình tròn màu đỏ, 01 viên nén màu xanh. Tại chỗ, C khai nhận 02 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp, 02 viên nén là ma túy dạng kẹo đều là của C cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của C 01 điện thoại di động Iphone màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1835/KLGD-PC09 ngày 28/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- *Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,721 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,218 gam, hoàn trả cho Cơ quan điều tra 1,503 gam Methamphetamine.*

- *01 viên nén hình tròn màu đỏ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,104 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,043 gam, hoàn trả cho Cơ quan điều tra 0,061 gam Methamphetamine,*

- *01 viên nén màu xanh là ma túy loại MDMA có khối lượng 0,371 gam. Cơ quan giám định đã sử dụng 0,155 gam hoàn trả cho Cơ quan điều tra 0,216 gam.*

Tại bản Kết luận giám định số 1506/C09(P3) ngày 01/4/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:

- *01 khẩu súng U.S CARBINE CAL 30M2, số 5425209 gửi giám định là súng Carbine thuộc vũ khí quân dụng.*

- 02 viên đạn cùng có số 2153 là đạn cỡ 7,62x25mm, thuộc vũ khí quân dụng,

- Viên đạn có vỏ màu xanh dài 5,8cm, đáy có ký hiệu FIOCCHI 12 ITALY là đạn ghém cỡ 12 và viên đạn không đầu có ký hiệu IC 311 là đạn mã tử (đạn gây tiếng nổ). 02 viên đạn này không thuộc vũ khí quân dụng.

- Khẩu súng trên không bắn ra các đầu đạn, vỏ đạn thu trong các vụ án trước hiện đang lưu tại Viện khoa học hình sự - Bộ công an.

Tại Cơ quan điều tra, Đào Mỹ C đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với khẩu súng US CARBINE.CAL.30M2, bên trong có chứa 01 viên đạn C khai là của anh Trần Ngọc C (sinh năm 1958, TQ: Thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội) đưa cho C để C vứt bỏ đi nhưng C đã mang về cất giữ. 03 viên đạn còn lại là do C nhặt được cách đây 02 năm và không sử dụng viên đạn nào. Anh Trần Ngọc C đã chết ngày 26/02/2019 nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Các vật chứng đã thu giữ của bị cáo được tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với anh Hoàng Minh T cho C mượn nhà để ở nhưng anh không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy và vũ khí quân dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với Đặng Thy Vương V đến nhà của C để sử dụng ma túy nhưng chị V không biết C tàng trữ ma túy và vũ khí quân dụng nên cơ quan điều tra không xử lý và đã ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho C, do C không biết tên tuổi địa chỉ và đặc điểm của người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh, làm rõ.

Bản cáo trạng số 112/CT - VKSTT ngày 27/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Đào Mỹ C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 và tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Đào Mỹ C thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 điều 249; khoản 1 điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo từ 20 – 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 16- 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành từ 36- 48 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, quản chế hay cấm cư trú... đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; Tịch thu và giao Ban chỉ huy quân sự huyện T xử lý theo thẩm quyền đối với 01 khẩu súng và 04 viên đạn thu giữ của bị cáo.

- Trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 9 giờ 15 phút ngày 20/3/2019, tại Xóm C, thôn T, xã T, huyện T, Hà Nội, Đào Mỹ C đã có hành vi cất giấu 1,825gam Methamphetamine và 0,371 gam MDMA (tổng khối lượng ma túy C cất giấu là 2,196gam) để sử dụng; cất giấu 01 khẩu súng U.S CARBINE CAL 30M2, số 5425209 và 02 viên đạn cùng có số 2153 là đạn cỡ 7,62x25mm thuộc vũ khí quân dụng ở phòng ngủ của C thì bị Tổ công tác Đoàn Công an Đoàn C - Công an huyện T bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 249 và tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" quy định tại khoản 1 điều 304 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân

huyện T truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác; Hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý vũ khí quân dụng của nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét tính chất, mức độ phạm tội, hoàn cảnh kinh tế, nghề nghiệp của bị cáo, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, phạt quản chế hay cấm cư trú... theo quy định tại khoản 5 điều 249 và khoản 5 điều 304 Bộ luật hình sự.

Bị cáo cùng một lúc phạm 2 tội nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội theo nguyên tắc tổng hợp hình phạt được quy định tại điều 55 bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo có trọng lượng còn lại sau giám định 1,78gam là chất nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với Khẩu súng US CARBINE.CAL.30M2 và 04 viên đạn là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu và giao Ban chỉ huy quân sự Huyện T, thành phố Hà Nội để xử lý theo thẩm quyền.
- Chiếc điện thoại Iphone màu hồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho C, C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được người này, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đặng Thy Vương V không biết việc Đào Mỹ C tàng trữ trái phép chất ma túy và vũ khí quân dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý và đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Trần Ngọc C (là người giao súng cho C) đã chết ngày 26/02/2019, Cơ quan điều tra không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đào Mỹ C phạm tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» và “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 249; khoản 1 điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đào Mỹ C **22 (hai mươi hai)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, **14 (mười bốn)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp hình phạt chung của 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành là **36 (ba mươi sáu)** tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2019.

3. Về áp dụng biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Đối với vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T (biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2019):

+ Tịch thu tiêu hủy 1,564gam Methamphetamine; 0,216gam MDMA (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

+ Trả lại bị cáo chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu hồng IMEI 353801084824717.

- Đối với vật chứng đang lưu giữ tại Ban chỉ huy quân sự huyện T (biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2019): Tịch thu 01 khẩu súng U.S CARBINE CAL 30M2, số 5425209, 02 viên đạn cùng số 2153 đạn cỡ 7,62x25mm, 01 viên đạn có vỏ màu xanh dài 5,8cm, đáy có ký hiệu FIOCCI 12 ITALY và viên đạn không đầu có ký hiệu IC 311. Giao Ban chỉ huy quân sự huyện T xử lý theo thẩm quyền.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân H. T, TP Hà Nội;
- Công an huyện T, TP Hà Nội;
- Cơ sở giam giữ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.T, Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. T, Hà Nội;
- Bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hoài